

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TUY HÒA
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số : 32/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 16/5/2019
“V/v tranh chấp ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUY HÒA - TỈNH PHÚ YÊN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Minh Quang;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Huỳnh Thị Minh Tuyết và bà Lê Thị Thanh Thuần.

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Diễm Anh Trúc – Là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa tham gia phiên tòa:
Ông Trần Văn Hữu – Kiểm sát viên.

Ngày 16/5/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa xét xử sơ thẩm vụ án thụ lý số 283/2018/TLST- HNGĐ ngày 15/8/2018 về tranh chấp “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 25/3/2019 giữa các đương sự:

1/ *Nguyên đơn:* Nguyễn Thị Huyền M, sinh năm 1995; Địa chỉ: Thôn M, xã S, huyện T, tỉnh Phú Yên; (Có mặt)

2/ *Bị đơn:* Nguyễn Thế C, sinh năm 1988; Địa chỉ: đường N, Khu phố H, phường H, thành phố T, tỉnh Phú Yên; (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn chị M trình bày: Giữa nguyên đơn và bị đơn tự nguyện tìm hiểu và đi đến kết hôn, được Ủy ban nhân dân phường H, thành phố T cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 15/9/2016. Trong thời gian sống chung vợ chồng thường phát sinh mâu thuẫn, đến năm 2017 mâu thuẫn ngày càng trầm trọng hơn, nên chị M bỏ về sống với cha mẹ ruột của mình tại xã S, huyện T. Từ đó đến nay vợ chồng không còn quan tâm đến nhau. Nay chị M nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không có, mục đích hôn nhân không đạt được, không thể hàn gắn được, nên xin được ly hôn với anh C.

Về con chung: Có 01 con chung cháu Nguyễn Thiên K, sinh ngày 27/9/2017, cháu K do chị M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Nay xin ly hôn chị M yêu cầu được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng cháu K, chị M yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000đ, thời gian tính từ tháng 01 năm 2019.

Về tài sản chung: Không có.

Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần, nhưng vắng mặt nên Tòa không tiến hành hòa giải được. Căn cứ vào các Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

Tại phiên tòa:

-Nguyên đơn vẫn giữ nguyên ý kiến như nội dung đã trình bày.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa là đúng theo quy định của pháp luật và đề nghị Tòa chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn Nguyễn Thị Huyền M khởi kiện yêu cầu ly hôn với bị đơn Nguyễn Thế C là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên theo quy định tại Điều 28; Điều 35 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Nguyên đơn và bị đơn kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường H, thành phố T, tỉnh Phú Yên vào ngày 15/9/2016 là hôn nhân hợp pháp. Trong thời gian sống chung vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Nay chị M và anh C không còn sống chung, tình trạng hôn nhân đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên yêu cầu ly hôn của chị M là có cơ sở, phù hợp với quy định tại Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình, nên Tòa chấp nhận.

[2.2] Về con chung: Cháu Nguyễn Thiên K, sinh ngày 27/9/2017, do chị M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, nên giao cháu K cho chị M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng để bảo đảm quyền lợi về mọi mặt và sự ổn định cho cháu K, phù hợp với quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình, nên Tòa chấp nhận.

[2.3] Về cấp dưỡng nuôi con: Đối với yêu cầu của chị M buộc anh C phải cấp dưỡng nuôi con chung số tiền 1.000.000đ/tháng, thời gian yêu cầu tính từ tháng 01/2019. Hội đồng xét xử nhận thấy: Yêu cầu của chị M là phù hợp với quy định tại Điều 83, Điều 107 của Luật Hôn nhân và Gia đình và phù hợp với thực tế. Do đó, buộc anh C phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000đ, thời gian tính từ tháng 01 năm 2019.

[2.4] Về tài sản chung: Không có.

[2.5] Về án phí: Nguyên đơn, bị đơn phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, Điều 56; Điều 81; Điều 82, Điều 83 và Điều 107 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn Nguyễn Thị Huyền M được ly hôn với bị đơn Nguyễn Thế C.

Về con chung: Giao cháu Nguyễn Thiên K, sinh ngày 27/9/2017 cho nguyên đơn Nguyễn Thị Huyền M được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Bị đơn anh C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Nếu anh C lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì chị M có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con chung của anh C.

Buộc bị đơn anh C phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cháu Nguyễn Thiên K, sinh ngày 27/9/2017 mỗi tháng 1.000.000đ, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 01 năm 2019. Nghĩa vụ cấp dưỡng chấm dứt theo quy định tại Điều 118 của Luật Hôn nhân & Gia đình.

Về án phí: Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án, nguyên đơn chị M phải chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm về phân ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) nguyên đơn đã nộp tạm ứng tại phiếu thu số 0010252, ngày 13/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuy Hòa; Bị đơn anh C phải chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm về phần nghĩa vụ cấp dưỡng.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP.Tuy Hòa;
- Thi hành án dân sự TP. Tuy Hòa;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Minh Quang